

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

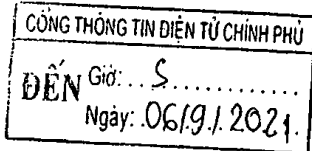
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 319/BC-CP

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

**Tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri
tại Kỳ họp thứ 11, Quốc hội Khóa XIV thuộc thẩm quyền giải quyết
của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ**



Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Điều 32 và Điều 36 Nghị quyết liên tịch số 525/2012/NQLT/UBTVQH13-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 27 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tình hình giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 11, Quốc hội Khóa XIV thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là kiến nghị) như sau:

I. TỔNG QUÁT VỀ NỘI DUNG KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

Tại Kỳ họp thứ 11, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhận được 132 kiến nghị do Ban Dân nguyện gửi đến Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ. Văn phòng Chính phủ đã rà soát, tổng hợp các kiến nghị có cùng chủ đề, nội dung (như tình hình phòng, chống dịch COVID-19, đề nghị sửa đổi, bổ sung một số luật...), đồng thời chuyển lại Ban Dân nguyện một số kiến nghị không thuộc thẩm quyền hoặc đã được giải quyết từ các kỳ họp trước. Tổng hợp lại còn 123 kiến nghị, giảm 09 kiến nghị so với danh mục Ban Dân nguyện chuyển đến và Thủ tướng Chính phủ đã giao các bộ, ngành nghiên cứu, giải quyết và trả lời cử tri.

Qua theo dõi phản ánh, cử tri và Nhân dân đánh giá cao sự chỉ đạo sâu sắc, toàn diện, hiệu quả của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trên tất cả các lĩnh vực, góp phần quan trọng trong việc tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Bên cạnh đó, cử tri cũng còn nhiều băn khoăn, lo lắng liên quan đến các lĩnh vực quản lý Nhà nước của Chính phủ, các cơ quan của Chính phủ, tập trung vào các nhóm vấn đề sau đây:

1. Về kế hoạch, tài chính

Cử tri quan tâm đến tình hình xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật về đầu tư và doanh nghiệp; hướng dẫn các địa phương thực hiện xây dựng quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch tỉnh và quy hoạch vùng; các vướng mắc trong triển khai pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, thực hiện Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp; các giải pháp, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 và phục hồi nền kinh tế; xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2021, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; cân đối nguồn vốn đầu tư thực hiện các đề án, dự án cấp bách, di dân tái định cư, ứng phó biến đổi khí hậu; các dự án sử dụng nguồn vốn ODA.

Cử tri đề nghị một số vấn đề cụ thể như: bổ sung nội dung xử phạt về hành vi không chấp hành cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ làm cơ sở thực hiện xử phạt và thu hồi đất trong trường hợp không chấp hành; Sửa đổi các quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước theo hướng giao cho một cơ quan thực hiện để tránh chồng chéo nhiệm vụ, phát sinh thêm nhiều thủ tục thẩm định, giúp cho quá trình thực hiện ở địa phương được thuận tiện; Quy định đối với các công trình xây dựng cơ bản đang trong thời gian khấu hao thì không được sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước để sửa chữa.

2. Về sản xuất, kinh doanh, quản lý thị trường

Cử tri kiến nghị Chính phủ chỉ đạo kiểm tra và tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án điện mặt trời; rà soát, đánh giá lại toàn bộ tác động, mức độ an toàn của hệ thống hồ chứa, hồ thủy điện nhằm bảo đảm an toàn hồ đập.

Cử tri tỉnh Phú Thọ đề nghị nghiên cứu quy hoạch tỉnh Phú Thọ trở thành Trung tâm logistics, trung tâm trung chuyển hàng hóa kết nối với Vùng Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ với Vùng Miền núi phía Bắc.

3. Về giao thông vận tải, xây dựng

Đề nghị Chính phủ tiếp tục quan tâm chỉ đạo các bộ ngành, các tỉnh thực hiện hiệu quả công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông; ưu tiên thực hiện các giải pháp giảm tai nạn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông như: đầu tư, sửa chữa kết cấu hạ tầng giao thông; đầu tư các loại hình vận tải hành khách công cộng ở các thành phố, đô thị lớn. Ngoài ra, cử tri một số tỉnh kiến nghị Chính phủ có chính sách hỗ trợ (miễn hoặc giảm 50% phí sử dụng đường cao tốc) đối với hàng nông sản, thủy sản, hoa quả Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc; đầu tư hoàn thiện Dự án Luồng tàu biển tải trọng lớn vào sông Hậu (giai

đoạn 2); Đầu tư Cảng Bãi Gốc; Đảm bảo nước ngọt cho xã Tân Hiệp, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

Cử tri kiến nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị quyết về “Đề án phát triển nhà ở thương mại giá thấp”; nghiên cứu có chính sách hỗ trợ vật liệu làm nhà cho người dân ở các vùng khó khăn.

4. Về nông nghiệp và phát triển nông thôn

Cử tri quan tâm đến việc cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; cơ chế chính sách phát triển nông nghiệp nông thôn; các chính sách để thúc đẩy liên kết trong sản xuất nông nghiệp; các vấn đề liên quan đến chương trình xây dựng nông thôn mới; công tác thương mại, đảm bảo thị trường đầu ra ổn định cho các mặt hàng nông thủy sản; bảo vệ và phát triển rừng; sửa chữa, nâng cấp, đầu tư cho các công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai; giải pháp phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn; các chính sách phát triển thủy sản; quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm...

Cử tri đề nghị Chính phủ cần chú trọng quan tâm đến chính sách khuyến khích, hỗ trợ bà con ngư dân bám biển, đánh bắt hải sản xa bờ gắn với việc bảo vệ chủ quyền biển đảo. Đồng thời, tăng cường đầu tư nâng cao năng lực quản lý trên biển của các ngành chức năng để bảo vệ hoạt động đánh bắt cá của ngư dân ta trong vùng biển Việt Nam, kịp thời thực hiện biện pháp hỗ trợ đối với bà con ngư dân khi bị tai nạn trên biển.

5. Về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Cử tri kiến nghị quy hoạch, xây dựng nhà máy sử dụng công nghệ cao để xử lý triệt để rác thải sinh hoạt, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào xây dựng các nhà máy thu gom, tái chế rác thải; miễn tiền sử dụng đất đối với các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư; xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường; sửa đổi, bổ sung các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường liên quan đến hành vi đốt, tiếp nhận chất thải nguy hại khi không có giấy phép xử lý chất thải; trả lại tang vật, phương tiện đang bị tạm giữ cho chủ sở hữu, mở rộng quyền cho lực lượng cảnh sát môi trường; góp vốn bằng quyền sử dụng đất; điều kiện tổ chức được nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đặc biệt là chuyên trồng lúa nước thông qua hình thức trúng đấu giá tại các tổ chức mua bán nợ của Nhà nước; thời gian để thu hồi đất và thu hồi dự án đầu tư, trường hợp thu hồi đất; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về quản lý đất đai.

6. Về công tác xây dựng và thực thi các quy định của pháp luật

Cử tri đề nghị Chính phủ nghiên cứu, xem xét trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số Luật như: Luật Đất đai; Luật Nhà ở; Luật Đấu thầu; Luật Đấu giá tài sản..., để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ và liên thông của hệ thống pháp luật; Đề nghị có quy định cụ thể về việc truy cứu trách nhiệm của cá nhân khi thực thi công vụ gây oan sai, thiệt hại; Xem xét tăng hình phạt trong Bộ luật Hình sự đối với các loại tội phạm liên quan đến hành vi vận chuyển, buôn bán ma túy; các hành vi xâm hại trẻ em; hành vi sử dụng ma túy, rượu, bia khi tham gia giao thông gây tai nạn.

7. Về tổ chức bộ máy nhà nước và cải cách hành chính, tiền lương

Cử tri đề nghị Chính phủ đẩy mạnh công tác rà soát, đơn giản hoá các thủ tục hành chính, tăng cường xử lý hành chính trực tuyến, loại bỏ những thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho doanh nghiệp và nhân dân; Chỉ đạo các Bộ, ngành sớm ban hành Thông tư hướng dẫn quy định về cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện.

Kiến nghị xem xét, nghiên cứu có chính sách đối với đối tượng công an xã đã có thời gian công tác trên 20 năm, phải nghỉ việc do thực hiện Đề án đưa lực lượng công an chính quy về xã; xem xét, tham mưu với Chính phủ ban hành chế độ, chính sách cho lực lượng thanh niên xung phong sau năm 1975 nhưng chưa được giải quyết chế độ nhằm ghi nhận những cống hiến của họ trong giai đoạn đất nước còn nhiều khó khăn sau khi chiến tranh vừa kết thúc.

Cử tri cho rằng, cơ chế tiền lương của Trung ương hiện nay đã lạc hậu, chưa làm cho cán bộ, công chức tận tâm, tận lực với công việc, đề nghị có chính sách nâng lương theo lộ trình, nhất là đối với cán bộ bán chuyên trách xã/phường để tăng thêm thu nhập nhằm đảm bảo đời sống cho gia đình.

8. Về lao động, việc làm

Cử tri đề nghị Chính phủ tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm sớm triển khai hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 trong thời gian tới, đồng thời có chính sách quan tâm hỗ trợ chế độ đối với người trực tiếp tham gia vào công tác phòng, chống đại dịch, nhất là cán bộ ở cơ sở và khu dân cư; Nghiên cứu, xây dựng các giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao mức sống của người dân, người có thu nhập thấp và những người yếu thế trong xã hội, để công tác xóa đói, giảm nghèo đạt hiệu quả tốt hơn nữa trong thời gian tới; Tăng cường công tác quản lý lao động qua biên giới làm việc.

9. Về y tế, an toàn vệ sinh thực phẩm

Cử tri quan tâm đến công tác phòng, chống dịch COVID-19 và kiến nghị mở rộng đối tượng tiêm phòng, hướng đến tiêm cho toàn dân; Có các giải pháp quyết liệt hơn để giải quyết vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm trong thời gian tới; Đề nghị xử lý nghiêm các vi phạm tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I.

10. Về khoa học công nghệ, giáo dục và đào tạo

Cử tri đề nghị Chính phủ xem xét, xây dựng bổ sung cơ chế hỗ trợ các doanh nghiệp khoa học và công nghệ được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi tín dụng cho hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và sản xuất kinh doanh từ các nguồn tài trợ như: Quỹ Đổi mới công nghệ Quốc gia; Quỹ phát triển khoa học và công nghệ và Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành xây dựng khung pháp lý đồng bộ cho công tác xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục; Xem xét bổ sung đối tượng bộ đội xuất ngũ được hỗ trợ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí đào tạo học tập khi tham gia đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng nhằm phù hợp với chính sách của Đảng, Nhà nước về chính sách ưu đãi cho đối tượng này.

11. Về văn hóa, thông tin và truyền thông

Cử tri kiến nghị Chính phủ cần tăng cường đầu tư hơn nữa và có các giải pháp đồng bộ để phát triển văn hoá một cách toàn diện, lan toả được tinh thần tương thân tương ái, vượt qua khó khăn trong cộng đồng, nhân dân; Sớm ban hành những chính sách, giải pháp để hiện thực hóa nội dung “Xây dựng và hoàn thiện nền quản trị quốc gia hiện đại, hiệu lực, hiệu quả” trong Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, đồng thời có hướng dẫn cho các địa phương về triển khai xây dựng chính quyền số, xã hội số, kinh tế số.

12. Về công tác dân tộc

Cử tri đề nghị sớm triển khai Nghị quyết 88/2019/QH14 về phê duyệt đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết 120/2020/QH14 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; rà soát các chính sách liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số, bãi bỏ những chính sách không còn phù hợp nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và khả thi các chính sách dân tộc; sớm ban hành quyết định danh sách các xã khu vực I, II, III và thôn đặc biệt khó khăn ở các địa phương giai đoạn 2021 - 2025.

13. Về thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng lãng phí, bảo đảm an ninh trật tự, và an toàn xã hội

Cử tri đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, chính quyền địa phương tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của nhân dân, tăng cường công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp, giám sát chặt chẽ các hoạt động của các cơ quan tư pháp; chú trọng công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của người dân, nhất là các vụ việc kéo dài, gây bức xúc trong dư luận; xây dựng quy chế quy chế đối thoại, giám sát hiệu quả về việc giải quyết khiếu nại tố cáo; Chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương sớm ban hành Quy định cụ thể danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực tại chính quyền địa phương; xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

14. Về quốc phòng, an ninh

Cử tri đề nghị tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan công tác bảo đảm an ninh, trật tự, thúc đẩy các giải pháp, biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; trong đó, tập trung đấu tranh với tội phạm giết người, cướp tài sản, cờ bạc, tội phạm có tổ chức, các băng nhóm tội phạm, đòi nợ, siết nợ, theo kiểu “xã hội đen”, tín dụng đen.

Cử tri đề nghị nghiên cứu, thống nhất quy định trong công tác quản lý xuất nhập khẩu đối với việc quản lý khu vực biên giới vùng cao, vùng dân tộc có điều kiện phát triển du lịch, nâng cao đời sống, thu nhập cho nhân dân khi được công nhận là khu du lịch, dịch vụ, khu kinh tế.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỬ TRI GỬI TỚI KỲ HỌP THỨ 11, QUỐC HỘI KHÓA XIV (do Ban Dân nguyện chuyển đến Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ).

Tại kỳ họp thứ 11, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp nhận 132 kiến nghị do Ban Dân nguyện chuyển đến, Văn phòng Chính phủ rà soát, nhập các kiến nghị cùng nội dung thành 123 kiến nghị và đã giao cho 20 Bộ, cơ quan xem xét, giải quyết và trả lời cử tri. Tuy nhiên, một số câu hỏi nhiều nội dung được các Bộ, cơ quan tách ra thành các văn bản để trả lời riêng theo từng lĩnh vực nên số liệu tổng hợp theo phản hồi của các Bộ, cơ quan là 127 kiến nghị⁽¹⁾.

¹ Phụ lục 1.

Các Bộ, cơ quan được phân công đã có văn bản trả lời **126/127** kiến nghị (đạt 99,2%); trong đó đã giải quyết được **05/126** kiến nghị (chiếm 3,9%); giải trình, cung cấp thông tin đối với **110/126** kiến nghị (chiếm 87,3%); trả lời đang trong quá trình nghiên cứu, giải quyết **11/126** kiến nghị (chiếm 8,7%), chủ yếu liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung một số văn bản pháp luật hoặc đề nghị bố trí kinh phí để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp trong đại dịch COVID-19....

Kết quả tổng hợp giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri như sau:

1. Các kiến nghị đã được giải quyết

Thống kê có (05/126, chiếm 3,9%), đã được giải quyết. Cụ thể:

a) Cử tri tỉnh Khánh Hòa kiến nghị: Qua đợt lũ lụt ở miền Trung, đề nghị rà soát, đánh giá lại toàn bộ tác động, mức độ an toàn của hệ thống hồ chứa, hồ thủy điện nhằm bảo đảm an toàn hồ đập và cần thông tin rộng rãi đến người dân để an tâm.

Về vấn đề này, ngày 22/12/2020, Bộ Công Thương đã ban hành Văn bản số 9844/BCT-ĐL chỉ đạo các tỉnh có dự án thủy điện tăng cường thực hiện các biện pháp vận hành, khai thác dự án/công trình thủy điện.

b) Cử tri tỉnh Thừa Thiên Huế lo lắng trước phong trào làm trang trại “điện mặt trời” có dấu hiệu tạo thành cơn sốt và lan nhanh trên địa bàn tỉnh, tiềm ẩn nguy cơ sử dụng đất trái mục đích, nguy cơ gây sa mạc hóa, ô nhiễm môi trường, phá vỡ quy hoạch sản xuất nông nghiệp. Kiến nghị Chính phủ chỉ đạo kiểm tra và tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng đối với loại hình này.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 185/TTg-CN ngày 09/02/2021, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 795/QĐ-BCT ngày 05/3/2021 về kiểm tra phát triển điện mặt trời và đã tiến hành kiểm tra tại một số địa phương. Bên cạnh đó, để việc rà soát, kiểm tra được triển khai triệt để hơn, Bộ Công Thương có công văn số 3259/BCT-ĐL ngày 07/6/2021 đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) của các cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện phát triển điện mặt trời.

c) Cử tri Thanh Hóa đề nghị Chính phủ nghiên cứu trình Quốc hội ban hành Luật phòng chống dịch bệnh, thiên tai để xử lý các đối tượng thực hiện không nghiêm túc quy định về phòng chống dịch bệnh và thiên tai.

Trả lời nội dung này, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết, Quốc hội đã ban hành đầy đủ các bộ luật quy định về phòng chống dịch bệnh, thiên tai, cụ thể: Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12; Luật phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13; Luật thú y số 79/2015/QH13;

Luật số 60/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều, có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2021; Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020 của Văn phòng Quốc hội về Luật phòng, chống thiên tai. Chính phủ đã ban hành Nghị định quy định chi tiết thực hiện các Luật nêu trên, gồm: Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm và biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch; Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 07/4/2014 và Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống thiên tai; Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thú y.

d) Cử tri thành phố Hà Nội kiến nghị: Cử tri đề nghị xem xét, nghiên cứu có chính sách đối với đối tượng công an xã có thời gian công tác trên 20 năm, phải nghỉ việc do thực hiện Đề án đưa lực lượng công an chính quy về xã

Cử tri tỉnh Đắk Nông kiến nghị: Cử tri có ý kiến là những người đã từng tham gia lực lượng công an xã nghỉ việc do không bố trí, sắp xếp được công tác khác khi thực hiện chủ trương bố trí công an xã chính quy, trong đó có người đã công tác lâu năm, tuổi cao nhưng chưa được hưởng chế độ hợp lý. Vì vậy, cử tri kiến nghị Chính phủ cần xem xét, ban hành các chế độ, chính sách phù hợp với thực tế để đảm bảo quyền lợi, giảm bớt khó khăn cho đối tượng này.

Về việc này, ngày 06/3/2021 Bộ Nội vụ đã có công văn số 1157/BNV-CQĐP gửi UBND các tỉnh, thành phố hướng dẫn thực hiện giải quyết một số vướng mắc, khó khăn khi thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018, Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019. Theo đó, Trưởng công an xã thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Phó Trưởng công an xã thực hiện theo quy định tại Điều 21, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP quy định một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước để UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp xem xét, quyết định chi hỗ trợ thôi việc đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động chuyên trách cấp xã dôi dư (bao gồm cả Trưởng và Phó Trưởng công an xã và Công an viên).

2. Các kiến nghị đang trong quá trình xem xét, giải quyết

Thống kê có 11/126 kiến nghị (chiếm 8,7%), được các cơ quan trả lời đang trong quá trình nghiên cứu, giải quyết. Các kiến nghị này chủ yếu liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm nên cần thời gian để tổng

kết, đánh giá, hoặc bố trí kinh phí để giải quyết, chẳng hạn như việc ban hành tiêu chí, danh mục ngành, lĩnh vực thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần giai đoạn từ năm 2021 trở đi (thay thế Quyết định số 31/2017/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 áp dụng cho giai đoạn 2017-2020); xem xét, bố trí nguồn vốn để tỉnh triển khai thực hiện Dự án cấp điện nông thôn theo chương trình cấp điện của Chính phủ,...

3. Các phản ánh kiến nghị của cử tri được trả lời dưới dạng cung cấp thông tin, nội dung các văn bản quy phạm pháp luật

Thống kê có 110/126 kiến nghị (chiếm 87,3%), trong đó có nhiều kiến nghị về cơ chế, chính sách hoặc các vấn đề cụ thể tại địa phương. Các Bộ ngành đã cung cấp thông tin đầy đủ tới cử tri⁽²⁾, điển hình như một số kiến nghị thuộc các lĩnh vực sau:

a) Về kế hoạch và đầu tư, tài chính

Về kiến nghị của cử tri tỉnh Yên Bái sớm đưa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vào cuộc sống: Ngày 20/5/2021 Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 50/NQ-CP về Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Chương trình hành động bao gồm những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu cụ thể hóa các nội dung chủ yếu của Nghị quyết Đại hội XIII, thuộc chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ. Đây là các nhiệm vụ, đề án lớn có tính cấp thiết cao, mang tính dài hạn, có trọng tâm, trọng điểm, với yêu cầu nỗ lực phấn đấu cao nhất để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội XIII. Theo Chương trình hành động của Chính phủ, người đứng đầu các cơ quan Trung ương và các địa phương phải có trách nhiệm xây dựng, ban hành Chương trình hành động thuộc phạm vi của đơn vị mình, trong đó phải thể hiện bằng các đề án, chương trình, giải pháp, nhiệm vụ, lộ trình triển khai thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng thời, phải tập trung chỉ đạo cùng với tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động riêng của từng bộ, ngành, địa phương.

Việc phân bổ vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, được nhiều địa phương quan tâm. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản đề nghị các địa phương thực hiện rà soát, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên các dự án đầu

² . Có rất nhiều kiến nghị về các cơ chế, chính sách, hoặc trùng lặp với kiến nghị giải quyết từ các Kỳ họp trước và đã được Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

tư để bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trả lời kiến nghị của cử tri về nghiên cứu quy định đối với các công trình xây dựng cơ bản đang trong thời gian khấu hao thì không được sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước để sửa chữa. Bộ Tài chính cho biết đã ban hành Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Về kiến nghị của cử tri tỉnh Tây Ninh, Bộ Tài chính cho biết chính sách về thu tiền sử dụng đất, xử lý nợ đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ tiền sử dụng đất đã được quy định cụ thể, bao gồm cả trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất sau ngày 15/10/1993, không có giấy tờ theo quy định tại Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 đã được cấp giấy chứng nhận nhưng còn nợ tiền sử dụng đất nếu đủ điều kiện được ghi nợ tiền sử dụng đất theo quy định. Giải đáp kiến nghị xử phạt về hành vi không chấp hành cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP, Bộ Tài chính nêu rõ: khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013, người sử dụng đất bị thu hồi đất khi không thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và đã bị xử phạt vi phạm hành chính mà không chấp hành. Nghị định số 01/2017/NĐ-CP không quy định người sử dụng đất bị xử phạt về hành vi không chấp hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế là 01 điều kiện thu hồi đất. Do đó, quy định tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP không ảnh hưởng tới việc thực hiện thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Về kiến nghị của cử tri tỉnh Phú Thọ, Bộ Tài chính thông tin, việc giao dự toán, cấp phát, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định tại Điều 15, Điều 16, Điều 17 Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có) và pháp luật khác có liên quan.

b) Về sản xuất, kinh doanh, quản lý thị trường

Về rà soát việc phát triển điện mặt trời: Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 185/TTg-CN ngày 09/02/2021, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 795/QĐ-BCT ngày 05/3/2021 về kiểm tra phát triển điện mặt trời và đã tiến hành kiểm tra tại một số địa phương. Bên cạnh đó, để việc rà soát, kiểm tra được triển khai triệt để hơn, Bộ Công Thương có công văn số 3259/BCT-ĐL ngày 07/6/2021 đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi

vi phạm pháp luật (nếu có) của các cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện phát triển điện mặt trời để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Về tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng đối với hồ đập: Trước tình hình biến đổi của thời tiết có xu thế ngày càng cực đoan, đặc biệt là qua các đợt mưa lũ rất lớn trên diện rộng trong thời gian vừa qua tại các tỉnh miền Trung đã gây ra hiện tượng lũ quét bùn đá, sạt lở đất nghiêm trọng ở nhiều nơi, gây thiệt hại lớn về người và tài sản trong khu vực, ngày 22/12/2020, Bộ Công Thương đã ban hành Văn bản số 9844/BCT-ĐL để chỉ đạo các tỉnh có dự án thủy điện tăng cường thực hiện các biện pháp vận hành, khai thác dự án/công trình thủy điện.

Hiện nay, Chương trình mục tiêu cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020 đã kết thúc. Thực hiện Luật Đầu tư công số 39/2019/QH; Nghị quyết số 973/NQ-UBTVQH14 ngày 8/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Công Thương khẩn trương hoàn thiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 trong đó có xem xét các dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo. Bộ Công Thương đã trình Chính phủ xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư công Chương trình “Cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025”, trong đó có Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Sóc Trăng chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 - 2025 với tổng vốn là 425 tỷ đồng.

Kiến nghị của cử tri tỉnh Phú Thọ về phát triển Trung tâm logistics, trung tâm trung chuyển hàng hóa trên địa bàn Tỉnh để kết nối với Vùng Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ với Vùng Miền núi phía Bắc là phù hợp với quy hoạch. Theo đó, trên cơ sở rà soát, đối chiếu các tiêu chí phân hạng trung tâm Logistics, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ có thể đề xuất với Bộ Công Thương để thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định. Ngoài ra, theo Luật Quy hoạch, Quy hoạch trung tâm logistics không lập riêng mà sẽ tích hợp trong quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh. Vì vậy, việc định hướng phát triển trung tâm Logistics trên địa bàn Tỉnh thời gian tới cần được xác định trong Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021 - 2030.

c) Về giao thông vận tải, xây dựng

Ngoài việc tiếp tục triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Giao thông vận tải tập trung nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện Dự án Luật Giao thông đường bộ (sửa đổi) trình Quốc hội, đồng thời triển khai xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực giao thông vận tải theo các quy định mới của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Bộ Giao thông vận tải chia sẻ với cử tri tỉnh Quảng Ninh về đề nghị miễn giảm 50% phí sử dụng đường bộ cao tốc đối với hàng nông sản, thủy sản, hoa quả Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, nhưng vì mức thu cụ thể của từng dự án đường cao tốc do cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhà đầu tư quyết định theo nguyên tắc đảm bảo hài hòa lợi ích nhà nước, người dân và doanh nghiệp, người tham gia giao thông sử dụng dịch vụ thì phải trả tiền, mức giá phụ thuộc vào việc sử dụng dịch vụ nhiều hay ít. Mặt khác, việc dừng phương tiện kiểm tra, phân loại hàng hóa để thu phí trên các tuyến đường cao tốc là không khả thi. Các kiến nghị về Dự án Luồng tàu biển tải trọng lớn vào sông Hậu (giai đoạn 2); Đầu tư Cảng Bãi Gốc... đã được Bộ Giao thông vận tải thông tin đầy đủ tới cử tri.

Về chương trình hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở của cử tri tại một số địa phương, Bộ Xây dựng cho biết, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 120/2020/QH14 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, theo Báo cáo nghiên cứu khả thi dự kiến hỗ trợ về nhà ở là 80 triệu đồng/hộ (40 triệu hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách trung ương, 25 triệu vốn vay ưu đãi, còn lại là huy động từ cộng đồng). Chính sách hỗ trợ các hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg ngày 12/12/2008 và Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg đã kết thúc vào ngày 31/12/2020, Bộ Xây dựng đang phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách mới cho Chương trình hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở giai đoạn 2021 - 2025.

Về kiến nghị đảm bảo nước ngọt cho xã Tân Hiệp, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, Bộ Xây dựng thông báo tới cử tri trong thời gian tới sẽ phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và môi trường, UBND tỉnh Quảng Nam và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu giải pháp bảo đảm nước ngọt phục vụ nhu cầu của cán bộ, chiến sỹ, nhân dân và phát triển du lịch cho Cù Lao Chàm, góp phần thực hiện mục tiêu xã hội được đề ra tại Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

d) Về nông nghiệp và phát triển nông thôn

Về đề nghị sớm ban hành Nghị quyết về phê duyệt Chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021- 2025 thay thế Nghị quyết 100 đã hết hiệu lực, tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV, Chính phủ trình và đã được Quốc hội thông qua Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

Trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Bến Tre về sửa chữa, nâng cấp hồ đập, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết đang phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương xây dựng Đề án An ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trình Chính phủ để trình Quốc hội khóa XV xem xét tại kỳ họp cuối năm 2021. Các giải pháp đảm bảo an ninh nguồn nước cho vùng Đồng bằng sông Cửu Long sẽ được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chú trọng nghiên cứu, xem xét và đề xuất tại Đề án.

Về chính sách khuyến khích, hỗ trợ bà con ngư dân bám biển, đánh bắt hải sản xa bờ gắn với việc bảo vệ chủ quyền biển đảo: Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị định nhằm xử lý, khắc phục những tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn trong thực hiện các chính sách phát triển thủy sản theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP; Xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển lực lượng Kiểm ngư giai đoạn 2021- 2030 nhằm nâng cao năng lực quản lý trên biển, bảo vệ hoạt động đánh bắt cá của ngư dân ta trong vùng biển Việt Nam, kịp thời thực hiện biện pháp hỗ trợ đối với ngư dân khi hoạt động trên biển.

Trả lời kiến nghị của cử tri Thanh Hóa về việc điều chỉnh giảm diện tích và chuyển mục đích sử dụng đất rừng đặc dụng Vườn quốc gia Bến En, ổn định cho dân cư 9 thôn sống trong vùng lõi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết, việc điều chỉnh giảm diện tích và chuyển mục đích sử dụng đất rừng đặc dụng Vườn quốc gia Bến En phải đảm bảo điều kiện quy định tại Điều 19 Luật Lâm nghiệp; Việc ổn định cho dân cư 9 thôn sống trong vùng lõi Vườn quốc gia Bến En phải phù hợp với Phương án quản lý rừng bền vững do chủ rừng lập, thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, quy định tại điểm c khoản 4 Điều 13 Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững.

đ) Về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Trả lời cử tri liên quan đến các vấn đề thuộc lĩnh vực đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết trong thời gian qua để ngăn chặn, xử lý những vi phạm trong lĩnh vực đất đai, Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành đã được xây dựng, hoàn thiện, tạo khuôn khổ pháp lý trong quản lý, sử dụng đất đai hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, từng bước đưa công tác quản lý đất đai vào nền nếp giúp giảm khiếu kiện. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1675/QĐ-TTg ngày 29/8/2016 phê duyệt đề án tăng cường xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai.

dụng đất đai giai đoạn đến năm 2020, Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đã có văn bản đôn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật... Hiện nay, dự án Luật Đất đai năm 2013 sửa đổi đang được nghiên cứu, xây dựng, sẽ trình Quốc hội khoá XV cho ý kiến tại kỳ họp thứ 3 và kỳ họp thứ 4 (năm 2022) và thông qua tại kỳ họp thứ 5 (năm 2023), bất cập cử tri nêu liên quan đến góp vốn bằng quyền sử dụng đất và một số nội dung khác sẽ được nghiên cứu, tiếp thu sửa đổi trong quá trình xây dựng dự án Luật này. Các vấn đề cử tri quan tâm liên quan đến điều kiện tổ chức nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đặc biệt là đất chuyên trồng lúa nước; đấu giá quyền sử dụng đất; thuê đất, thuê lại đất trong khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp, làng nghề cũng đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin các quy định pháp luật điều chỉnh về vấn đề này.

Trong lĩnh vực môi trường, ghi nhận, tiếp thu ý kiến của cử tri về những vướng mắc, bất cập liên quan đến Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng trình Chính phủ ban hành Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24/5/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP, trong đó đã bổ sung chế tài xử phạt đối với hành vi đốt chất thải nguy hại, bổ sung một số thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính cho lực lượng cảnh sát môi trường. Về cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào xây dựng các nhà máy thu gom, tái chế rác thải, góp phần thực hiện xã hội hoá xử lý các rác thải, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã cung cấp thông tin đến cử tri, theo đó, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (sẽ có hiệu lực từ ngày 01/01/2022) đã có quy định các dự án thuộc ngành, nghề thu gom, xử lý, tái chế hoặc tái sử dụng chất thải thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi, hỗ trợ, trong đó có hỗ trợ về đất đai, thuế, phí... Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang xây dựng Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, trong đó, sẽ đề xuất chi tiết chính sách về mức độ và phạm vi ưu đãi, hỗ trợ hoạt động môi trường nói chung, các dự án nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt nói riêng để tạo điều kiện khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư các cơ sở xử lý chất thải rắn, rác thải với công nghệ hiện đại, phù hợp với điều kiện Việt Nam.

e) Về công tác xây dựng và thực thi các quy định của pháp luật

Việc tăng cường xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, luôn được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đặc biệt quan tâm và xác định đây là nhiệm vụ

trọng tâm hàng đầu. Chính phủ luôn chú trọng xây dựng và hoàn thiện gắn với tổ chức thi hành pháp luật đồng bộ, thống nhất; tập trung tháo gỡ “điểm nghẽn” thể chế, khơi thông, tạo động lực cho phát triển. Để tiếp tục tăng cường xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến việc điều hành, quản lý đất nước theo cơ chế thị trường định hướng XHCN.

Chính phủ chỉ đạo Bộ Tư pháp khẩn trương và tiếp tục rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công, theo dõi, tổ chức thực hiện để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; Đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy định tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho sự đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả điều hành, quản lý đất nước theo cơ chế thị trường định hướng XHCN.

Chính phủ đã trình Quốc hội Báo cáo về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước, trong đó có một số quy định trong Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở... Riêng đối với Luật Đất đai (sửa đổi), Chính phủ đã đề nghị đưa ra khỏi Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019 để có thêm thời gian nghiên cứu, đánh giá toàn diện các quy định của Luật Đất đai hiện hành và đề xuất định hướng sửa đổi phù hợp. Hiện đã đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm năm 2022 của Quốc hội.

Về tăng cường chức năng kiểm tra, giám sát để việc thực thi pháp luật, chấp hành pháp luật, tại Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/2/2018 Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tư pháp tăng cường tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 16/4/2021 về phiên họp triển khai công việc của Chính phủ sau khi được kiện toàn tại Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIV, Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

Bộ Tư pháp đã giải đáp và cung cấp thông tin rất cụ thể cho cử tri thành phố Đà Nẵng về khung hình phạt trong Bộ luật Hình sự đối với các loại tội phạm liên quan đến hành vi vận chuyển, buôn bán ma túy; các hành vi xâm hại trẻ em; hành vi sử dụng ma túy, rượu bia khi tham gia giao thông gây tai nạn..

Về việc truy cứu trách nhiệm của cá nhân khi thực thi công vụ gây oan sai, thiệt hại, Bộ Tư pháp cũng đã giải đáp, cung cấp thông tin cho cử tri tỉnh Đắk Nông: Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành đã có đầy đủ các quy định pháp lý cụ thể, rõ ràng về trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ đối với việc thực hiện hành vi trái pháp luật gây thiệt hại dẫn đến phát sinh trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

g) Về tổ chức bộ máy nhà nước và cải cách hành chính, tiền lương

Để tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đang và sẽ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp như: Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình cải cách các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025; Triển khai có kết quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian, chi phí xã hội và tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp, người dân; Tập trung thúc đẩy thực hiện thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền hà cho nhân dân trên môi trường điện tử và thanh toán trực tuyến; Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính; Tăng cường tổ chức các buổi làm việc, đối thoại, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Về cải cách tiền lương, Theo lộ trình tại Nghị quyết số 27-NQ/TW thì từ năm 2021 sẽ áp dụng chế độ tiền lương mới thống nhất đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang trong toàn hệ thống chính trị. Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế còn khó khăn, chịu sự tác động của nhiều yếu tố bất lợi, đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 nên Hội nghị Trung ương 13, khóa XII đã chỉ đạo thời điểm thực hiện chế độ tiền lương mới từ ngày 01/7/2022.

Về kiến nghị sửa đổi quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện: Bộ Nội vụ đã có công văn số 5063/BNV-TCBC gửi các Bộ, cơ quan đề nghị ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

h) Về dạy nghề, lao động, việc làm và an sinh xã hội

Về hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 trong thời gian tới và chế độ đối với người trực tiếp tham gia vào công tác phòng, chống đại dịch, nhất là cán bộ ở cơ sở và khu dân cư, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021, quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. Ngày 29/3/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 37/NQ-CP về một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19, trong đó quy định

chế độ phụ cấp chống dịch cho cán bộ y tế, quân đội, công an, người lao động, cộng tác viên, tình nguyện viên,... tham gia chống dịch COVID-19.

Về xây dựng giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao mức sống của người dân, người có thu nhập thấp và những người yếu thế để công tác xóa đói giảm nghèo đạt hiệu quả tốt hơn đã được thể hiện tại Nghị quyết số 24/2021/QH15, kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV về chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

Về kiến nghị ban hành các quy định về công tác quản lý lao động qua biên giới làm việc để các địa phương có đường biên giới trên bộ với các nước bạn: Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 17/8/2018 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 10/10/2017 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội các xã biên giới đất liền kết hợp với tăng cường và củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại; Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/5/2018 về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tình trạng người Việt Nam xuất cảnh, di cư trái phép, cư trú và lao động bất hợp pháp, vi phạm pháp luật ở nước ngoài. Đồng thời, chỉ đạo 7/7 tỉnh biên giới giáp Trung Quốc đã ký kết các Thỏa thuận/Biên bản ghi nhớ về quản lý lao động qua biên giới với các tỉnh phía Trung Quốc.

1) Về y tế, an toàn vệ sinh thực phẩm

Công tác phòng, chống dịch COVID-19 được cử tri cả nước quan tâm, nhiều địa phương kiến nghị về chủ trương tiêm vắc xin, tiếp tục xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nghiên cứu biện pháp chống dịch COVID-19 hiệu quả hơn nữa để chỉ đạo thống nhất trên toàn quốc... Bộ Y tế đã cung cấp thông tin đầy đủ cho cử tri về công tác phòng, chống dịch, trách nhiệm của từng Bộ, ngành, quá trình nghiên cứu, sản xuất, mua và sử dụng vắc xin tại Việt Nam và việc xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong công tác phòng chống dịch...

Về kiến nghị Chính phủ cần có các giải pháp quyết liệt hơn để giải quyết vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm trong thời gian tới của cử tri thành phố Đà Nẵng, Bộ Y tế đánh giá tình trạng vi phạm về an toàn thực phẩm tại một số địa phương vẫn còn xảy ra, cần tiếp tục tăng cường kiểm soát và xử lý nghiêm. Thời gian tới, Bộ Y tế sẽ phối hợp với các Bộ: Thông tin và Truyền thông, Công an, Công Thương thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, xử lý vi phạm về quảng cáo, hàng giả, hàng nhái, không bảo đảm an toàn thực phẩm..., tăng cường tuyên truyền để cộng đồng hiểu đúng, làm đúng và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm đồng thời nâng cao trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, đào tạo nghiệp vụ cho các cán bộ làm công tác quản lý an toàn thực phẩm ở địa phương về thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm.

Về vụ việc xảy ra tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1: Bộ Y tế đã kỷ luật “cách chức” đối với ông Vương Văn Tịnh, Giám đốc Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 do đã buông lỏng quản lý, không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của người đứng đầu đơn vị, để xảy ra hành vi vi phạm pháp luật về phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội trong phạm vi bệnh viện, gây hậu quả rất nghiêm trọng. Hội đồng kỷ luật cũng yêu cầu Lãnh đạo Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 thực hiện ngay việc xử lý nghiêm khắc đối với cá nhân, tập thể vi phạm thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng quy định; nghiêm túc khắc phục ngay những tồn tại, yếu kém, vi phạm để ổn định hoạt động của bệnh viện. Bộ Công an đã chỉ đạo khởi tố vụ án hình sự: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Không tố giác tội phạm xảy ra tại Khoa Phục hồi chức năng và y học cổ truyền Bệnh viện tâm thần Trung ương I” để điều tra làm rõ vai trò, trách nhiệm, hành vi phạm tội đối với một số cán bộ, nhân viên Bệnh viện đã tham gia, giúp sức các đối tượng hoạt động phạm tội để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

k) Về giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ

Về thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa của ngành giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đề xuất với Bộ Tài chính tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách và quản lý nhà nước về giáo dục; về chính sách vĩ mô, chính sách đầu tư nhà nước, huy động vốn, thuế và tín dụng, chính sách đất đai, nhân lực, cải cách thủ tục hành chính... Bộ Giáo dục và Đào tạo đã thông tin đến cử tri tỉnh Phú Thọ.

Việc bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục, trước hết là trách nhiệm của các địa phương. Để hỗ trợ các địa phương khó khăn tăng cường cơ sở vật chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành đã xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các Chương trình, Đề án hỗ trợ cơ sở vật chất như: Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số và vùng khó khăn giai đoạn 2016 - 2020; Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025... đồng thời tạo cơ sở pháp lý và trách nhiệm để các địa phương huy động các nguồn lực bảo đảm cơ sở vật chất trường, lớp học. Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Thọ giám sát việc thực hiện các Chương trình, đề án tại địa phương, bảo đảm các cấp chính quyền dành kinh phí thỏa đáng để đầu tư cho giáo dục.

Về cơ chế, chính sách hỗ trợ tiếp cận vốn thông qua Quỹ bảo lãnh tín dụng, các doanh nghiệp khoa học công nghệ được vay vốn ưu đãi tín dụng đầu tư theo Nghị định số 32/2017/NĐ-CP về tín dụng đầu tư của Nhà nước, Nghị định số 34/2018/NĐ-CP về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín

dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quyết định số 04/2021/QĐ-TTg ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Thông tư số 03/2015/TT-BKHHCN ban hành điều lệ mẫu về tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ. Bộ Khoa học và Công nghệ đã thông tin cụ thể đến cử tri tỉnh Thanh Hóa.

1) Về thông tin và truyền thông, văn hóa, thể thao và du lịch

Bộ Thông tin và Truyền thông đã trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 với 3 trụ cột: kinh tế số, xã hội số và Chính phủ số. Chương trình lược đã xác định 06 quan điểm lớn, trong đó, quan trọng nhất là: Phát triển Chính phủ số có toàn bộ hoạt động an toàn trên môi trường số, có mô hình hoạt động được thiết kế lại và vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số, để có khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, đưa ra quyết định kịp thời hơn, ban hành chính sách tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn, kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia, giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội. Ngày 15/6/2021 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 942/QĐ-TTg ban hành chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Về tăng cường, kiểm tra, xử lý nghiêm minh các hình thức kinh doanh của nhà hàng, vũ trường, karaoke...trong thời điểm dịch COVID-19 vẫn đang diễn biến khó lường như hiện nay của cử tri tỉnh Thái Bình: Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và các quy định, quy chế về phòng, chống dịch của Bộ Y tế, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. Tại một số địa phương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành có liên quan đã kiểm tra đồng loạt hoạt động của các quán bar, vũ trường, karaoke, nhà hàng, khách sạn và các loại hình giải trí khác trên địa bàn tỉnh. Đối với những trường hợp vi phạm nghiêm trọng hoặc tái phạm, kiên quyết thu hồi các giấy phép; trường hợp có dấu hiệu phạm tội, chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ký kết Chương trình phối hợp về xây dựng đời sống văn hóa, thể thao trong công nhân viên chức, người lao động; xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong

các tổ chức công đoàn giai đoạn 2021 - 2026. Nội dung này đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông tin đến Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Đà Nẵng.

m) Về công tác dân tộc

Thực hiện Nghị quyết số 120/2020/QH14 Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành xây dựng kế hoạch vốn trung hạn và hàng năm cho các Dự án của Chương trình. Năm 2021, Chính phủ dự kiến bố trí khoảng 28.000 tỷ (khoảng 16.000 tỷ vốn đầu tư và 12.000 tỷ vốn sự nghiệp) cho hoạt động của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Triển khai, thực hiện Nghị quyết số 120/2020/QH14 về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ, Ủy ban Dân tộc đang phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Chương trình bố trí dân cư giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 để các Bộ, ngành Trung ương, địa phương triển khai tổ chức thực hiện bố trí dân cư trong giai đoạn tới.

Ngày 12/11/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg về Tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/12/2020. Trên cơ sở các tiêu chí được quy định tại Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg, Ủy ban Dân tộc đã thẩm định, tổng hợp danh sách xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021 - 2025 trình Thủ tướng Chính phủ. Ngày 04/6/2021 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 861/QĐ-TTg phê duyệt Danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025. Ngày 19/6/2021, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc đã ban hành Quyết định số 433/QĐ-UBNDT phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

n) Về thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí

Thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo ngành Thanh tra tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các ngành, các cấp thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, về chuyển đổi vị trí công tác, cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt, thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập, xử lý trách nhiệm của

người đứng đầu khi dễ xảy ra tham nhũng; có biện pháp kiên quyết đẩy lùi tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Thanh tra Chính phủ đã triển khai, tổ chức thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu quả giám sát kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực tham nhũng lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước” theo quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 10/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ; chú trọng đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tham nhũng; kịp thời chỉ đạo, định hướng, cung cấp đầy đủ thông tin về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng liên quan đến trách nhiệm quản lý nhà nước theo Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Tích cực phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong việc tiếp nhận thông tin về phát hiện, xử lý tham nhũng; động viên Nhân dân tích cực tham gia phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về tham nhũng.

Tiếp thu ý kiến của cử tri tỉnh Cà Mau về việc thực hiện quy định về danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực tại chính quyền địa phương. Thanh tra Chính phủ cho biết, chỉ trong 6 tháng đầu năm, các cấp, các ngành đã tiến hành chuyển đổi vị trí công tác đối với 4.544 cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng.

o) Về an ninh, quốc phòng

Thời gian qua, trước tình trạng vi phạm các quy định về khu vực biên giới và nhập cảnh trái phép vào nước ta, nhất là trong điều kiện đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các địa phương liên quan chủ động nắm chắc tình hình, chỉ đạo các đơn vị, lực lượng chức năng đẩy mạnh công tác điều tra, xử lý bóc gỡ triệt để, xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật đối với các đối tượng có hành vi tổ chức, môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài và người khác xuất, nhập cảnh trái phép vào Việt Nam.

Bộ Quốc phòng cung cấp thông tin đến cử tri về hoạt động xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu hàng hóa, sản xuất kinh doanh và phát triển du lịch trong khu vực biên giới để hợp tác trong sản xuất kinh doanh và thực hiện các hoạt động thương mại, thăm thân, du lịch... của các cá nhân, tổ chức luôn được tạo điều kiện,

nhưng phải tuân thủ pháp luật của Việt Nam và các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam là thành viên; phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát, giám sát của các cơ quan chức năng có thẩm quyền ở khu vực biên giới và cửa khẩu.

III. VIỆC TIẾP THU Ý KIẾN GIÁM SÁT VÀ TIẾP TỤC GIẢI QUYẾT CÁC KIẾN NGHỊ TỪ NHỮNG KỲ HỌP TRƯỚC

1. Thủ tướng Chính phủ đã có chỉ đạo tại công văn số 2223/VPCP-QHĐP ngày 31/3/2021 yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tiếp thu ý kiến giám sát tại Báo cáo số 770/BC-UBTVQH14 ngày 22/3/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, khẩn trương xử lý, giải quyết dứt điểm các kiến nghị của cử tri, đặc biệt là các kiến nghị nợ đọng từ đầu nhiệm kỳ, trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Về báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân gửi tới kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã giao các Bộ, cơ quan ngang Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các nghị quyết của Quốc hội tại kỳ họp thứ nhất và quy định hiện hành để chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu, giải quyết và có văn bản gửi Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam biết, giám sát theo quy định của Hiến pháp và Pháp luật (Công văn số 5115/VPCP-QHĐP ngày 27/7/2021).

3. Về tiếp tục giải quyết 40 kiến nghị tồn đọng từ các kỳ họp trước (theo công văn số 180/BDN ngày 09/7/2021 của Ban Dân nguyện)³.

IV. VIỆC GIẢI QUYẾT CÁC PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ CỦA NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP GỬI TRỰC TIẾP TỚI CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/7/2021, Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ đã tiếp nhận, giải quyết như sau:

- Đã tiếp nhận được tổng số 748 phản ánh kiến nghị của người dân, trong đó có 273 phản ánh kiến nghị thuộc phạm vi xem xét, xử lý. Văn phòng Chính phủ đã phân loại, chuyển 193 phản ánh, kiến nghị tới các Bộ, cơ quan, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để xem xét, xử lý theo thẩm quyền. Các Bộ, ngành, địa phương đã xử lý, trả lời được 157 phản ánh, kiến nghị (đạt 81,34%) và đã được đăng tải công khai kết quả xử lý trên Cổng Thông tin điện tử Chính

³ Phụ lục 2.

phủ. Còn 80 phản ánh kiến nghị của người dân đang được các Bộ, ngành, địa phương xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

- Đã tiếp nhận 49 phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, trong đó có 49 phản ánh, kiến nghị và đã được chuyển đến các bộ, ngành, địa phương xem xét, xử lý. Các Bộ đã có văn bản trả lời 28 kiến nghị (chiếm 57%). 21 kiến nghị còn lại các bộ, ngành, địa phương đang nghiên cứu, đề nghị doanh nghiệp cung cấp đủ hồ sơ, tài liệu còn thiếu để tổng hợp, giải quyết.

Trên Hệ thống tại Cổng Thông tin điện tử Chính phủ cũng đã nhận được nhiều thư cảm ơn của doanh nghiệp và phản hồi tích cực từ các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp, các chuyên gia về sự nỗ lực, tinh thần quyết liệt của các bộ, ngành, địa phương trong việc tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá chung tình hình giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri

- Công tác giải quyết, trả lời kiến nghị là nhiệm vụ quan trọng luôn được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Trưởng ngành quán triệt và thực hiện nghiêm túc. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quyết liệt chỉ đạo các Bộ, ngành phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khẩn trương xem xét giải quyết, với tinh thần trách nhiệm cao, bảo đảm đúng quy định tại Nghị quyết liên tịch số 525/2012/NQLT/UBTVQH13-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 27/9/2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Các kiến nghị đã được Chính phủ, các cơ quan của Chính phủ tiếp nhận, khẩn trương giải quyết, phản hồi đúng quy định của pháp luật, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, thực hiện nghiêm túc theo Quyết định số 33/2017/QĐ-TTg ngày 25/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị cử tri do Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến và Quyết định số 30/2020/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 33/2017/QĐ-TTg. Ngoài ra, một số Bộ, ngành còn thông tin thêm về việc áp dụng các quy định của pháp luật có liên quan và kế hoạch triển khai thực hiện trong thời gian tới để khắc phục những vấn đề mà cử tri bức xúc kiến nghị

- Một số kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 11 có liên quan trực tiếp đến đời sống của cử tri địa phương, nằm trong khả năng mà cơ quan có thẩm quyền có thể giải quyết ngay, đã được quan tâm giải quyết nhanh chóng, được cử tri và các đoàn đại biểu Quốc hội đánh giá cao. Đối với các kiến nghị cử tri liên quan đến nhiều lĩnh vực, cần thời gian tổng kết thực tiễn, tổng kết việc thi

hành các văn bản pháp luật, cần nguồn lực, bố trí vốn để thực hiện,... các bộ, ngành cũng đã rất trách nhiệm tích cực tổ chức nghiên cứu, xác định rõ lộ trình đối với tất cả các kiến nghị đang giải quyết. Hầu hết các văn bản trả lời cử tri đều do các Bộ trưởng trực tiếp ký văn bản trả lời.

- Một số bộ, ngành có chức năng, nhiệm vụ và hoạt động gắn với đời sống sản xuất - kinh doanh của người dân, doanh nghiệp, đã có nhiều đổi mới trong việc xử lý kiến nghị cử tri, trong đó thường xuyên nắm bắt ý kiến, kiến nghị để giải quyết triệt để từ cơ sở; luôn xem việc trả lời ý kiến cử tri là việc làm thường xuyên, không chỉ tập trung vào các kỳ họp Quốc hội; chủ động cử cán bộ tham gia đầy đủ tất cả các đợt tiếp xúc cử tri để trực tiếp giải đáp mọi kiến nghị của người dân.

2. Tồn tại, vướng mắc

Một số kiến nghị chưa thể giải quyết ngay được vì đang trong quá trình nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành văn bản mới theo quy trình hoặc liên quan đến nhiều bộ, ngành, cần có sự phối hợp và triển khai thực hiện lâu dài, những bất cập trong việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Một số kiến nghị về việc ban hành các chính sách mới nên cần có thời gian tổng kết từ thực tiễn nên không thể giải quyết được ngay vấn đề mà cử tri nêu hoặc các kiến nghị về việc sửa đổi, bổ sung chính sách hiện hành, bố trí nguồn lực để thực hiện... cần có sự phối hợp với các Bộ ngành khác có liên quan nên việc giải quyết phải có lộ trình.

Số lượng kiến nghị giải trình, cung cấp thông tin chiếm tỷ lệ khá nhiều, một số nội dung kiến nghị đã được các bộ, ngành trả lời rõ ràng, đầy đủ tại nhiều kỳ họp Quốc hội, hoặc đã được pháp luật quy định nhưng vẫn tiếp tục đặt vấn đề yêu cầu các bộ, ngành giải đáp, hướng dẫn hoặc bị trùng lặp về nội dung, bản chất (cùng một kiến nghị hỏi qua nhiều kỳ họp, hoặc một kiến nghị nhiều địa phương cùng hỏi), nhưng cử tri một số địa phương khác vẫn kiến nghị lại tại các kỳ họp sau làm tăng số lượng câu hỏi. Có những nội dung kiến nghị chưa cụ thể gây khó khăn cho việc trả lời.

Việc phân loại kiến nghị cử tri của Ban Dân nguyện còn bị trùng lặp, ví dụ về chính sách đối với đối tượng công an xã đã có thời gian công tác trên 20 năm, phải nghỉ việc do thực hiện Đề án đưa lực lượng công an chính quy về xã, có 03 địa phương kiến nghị, 01 câu được Ban Dân nguyện giao cho Bộ Nội vụ, 02 câu chuyển Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xử lý.

Thời hạn xử lý kiến nghị cử tri của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được quy định tại Quyết định số 30/2020/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 33/2017/QĐ-TTg, tuy nhiên, văn bản của Ban Dân nguyện chuyển đến Văn phòng Chính phủ ấn định thời hạn trả lời là 60 ngày như đối với văn bản của Ban Dân nguyện chuyển trực tiếp đến các Bộ, cơ quan, trong khi các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ rất phức tạp, thuộc lĩnh vực quản lý của nhiều bộ, ngành. Sau khi tiếp nhận, Văn phòng Chính phủ phải phối hợp với các Bộ, cơ quan phân loại, xử lý, trình Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, ngành giải quyết trong 07 ngày làm việc. Do vậy, văn bản phát hành thường bị trễ ít nhất 10 ngày so với văn bản của Ban Dân nguyện gửi các Bộ, trong khi thời hạn trả lời do Ban Dân nguyện ấn định. Với các Bộ, việc xử lý, trả lời kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền Chính phủ rất phức tạp, cần có sự phối hợp của nhiều Bộ, ngành, nhưng lại phải trả lời trong khoảng thời gian ngắn hơn nên khó đảm bảo về thời hạn.

Một số Bộ, cơ quan chưa chú trọng tới công tác xử lý, giải quyết kiến nghị cử tri nên việc trả lời chưa đúng thời hạn, hoặc phản ánh chưa giải đáp đầy đủ các vấn đề cử tri quan tâm làm ảnh hưởng kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

3. Kiến nghị

a) Đề nghị Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Phối hợp với Văn phòng Chính phủ trong việc phân loại kiến nghị cử tri, thống nhất thời hạn ban hành và trả lời cùng một ngày tại các văn bản của Ban Dân nguyện và Văn phòng Chính phủ gửi các Bộ, cơ quan (sau khi văn bản được phát hành là 60 ngày theo quy định tại Nghị quyết liên tịch số 525 và Quyết định số 30/2020/QĐ-TTg).

Việc phân loại các kiến nghị bảo đảm không có sự trùng lặp kiến nghị giữa danh mục của Ban Dân nguyện và Văn phòng Chính phủ; giữa các kỳ họp và giữa các địa phương.

Hướng dẫn các đoàn Đại biểu Quốc hội giải đáp, cung cấp thông tin cho cử tri về những nội dung đã được giải trình hoặc đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, nhất là liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành. Việc phân loại, tổng hợp kiến nghị của cử tri theo những nhóm vấn đề lớn sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức năng trong việc tiếp nhận, giải quyết cũng như giúp cung cấp thông tin mang tính tổng hợp, khái quát về một số vấn đề cho các đại biểu Quốc hội và cử tri.

- Sớm đưa vào vận hành hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về tiếp nhận và giải quyết kiến nghị của cử tri qua các kỳ họp Quốc hội, được kết nối liên thông với các Bộ, ngành để nắm hạn chế tình trạng kiến nghị có nội dung trùng lặp với các kiến nghị đã được giải quyết, các kiến nghị có nội dung chung chung, không cụ thể, nâng cao hiệu quả tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị; đồng thời công khai trên Cổng thông tin của Quốc hội nội dung trả lời kiến nghị để cử tri theo dõi.

- Đề nghị nghiên cứu, xem xét, tổng hợp những kiến nghị của các địa phương nêu cùng một vấn đề vào một câu để giảm số lượng kiến nghị tại các kỳ họp. Xem xét tổng hợp kiến nghị cử tri gửi đến kỳ họp trong thời hạn nhất định và chuyển cho các Bộ, cơ quan một lần để thuận lợi hơn trong việc theo dõi, đôn đốc, tổng hợp.

Ngoài ra, có nhiều kiến nghị của cử tri đề nghị sửa đổi, bổ sung các Luật và đã được cơ quan nghiên cứu, trả lời cử tri theo hướng đề xuất Chính phủ, Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung. Do đây là các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành, quyết định của Quốc hội, Chính phủ, vì vậy đề nghị xem xét, phân loại đây là các kiến nghị giải trình, cung cấp thông tin cho cử tri.

Thay thế khái niệm: “*kiến nghị tồn đọng*” bằng khái niệm: “*kiến nghị cần tiếp tục giải quyết*” vì thực chất, đây là các kiến nghị đã được giải đáp nhưng không có lộ trình. Các Bộ, cơ quan đã trả lời kiến nghị của cử tri rõ ràng, đầy đủ, phản ánh đúng thực trạng vào thời điểm hiện tại, nhưng lại chưa thể giải quyết triệt để được vì các kiến nghị này đang trong quá trình nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành văn bản mới, phải thực hiện theo quy trình hoặc liên quan đến nhiều bộ, ngành, cần có sự phối hợp và triển khai thực hiện lâu dài...

b) Đề nghị các Đại biểu Quốc hội, đoàn Đại biểu Quốc hội tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, tích cực trong việc trả lời, cung cấp các thông tin cơ bản, khái quát liên quan đến các lĩnh vực mà cử tri địa phương mình quan tâm. Thường xuyên cập nhật các thông tin mới về chính sách, các văn bản pháp quy, các nội dung kiến nghị đã trả lời và được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Quốc hội, Chính phủ...; chủ động giải thích, cung cấp thông tin kịp thời cho cử tri đối với những chính sách đã được ban hành, chủ động ghi nhận những bất cập về chính sách để kịp thời kiến nghị với các Bộ, ngành giải quyết.

Đề nghị phân loại và chuyển những kiến nghị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện hoặc của các cơ quan chuyên môn ở địa phương đến các cơ quan có thẩm quyền tại địa phương để có thể giải quyết kịp thời, đáp ứng yêu cầu của cử tri, hạn chế việc chuyển hết tất cả các kiến nghị của cử tri, nhất là các vấn đề mang tính nguyên tắc đã được trả lời nhiều lần tại các kỳ họp, cho các cơ quan liên quan trả lời.

Một số kiến nghị của cử tri đã được xử lý từ các kỳ họp trước hoặc các chế độ, chính sách đã được ban hành, đề nghị các đoàn Đại biểu Quốc hội cập nhật thông tin tới cử tri trong quá trình tiếp xúc cử tri trước và sau mỗi kỳ họp.

c) Đối với Chính phủ, các Bộ, ngành cần tăng cường công tác phối hợp trong việc trả lời các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý của nhiều bộ ngành, bảo đảm chất lượng và thời hạn trả lời câu hỏi, kiến nghị của cử tri.

Bộ trưởng, Thủ trưởng các Bộ, cơ quan cần quan tâm hơn nữa đến công tác giải quyết kiến nghị cử tri trực tiếp ký văn bản trả lời và trả lời đúng thời hạn kiến nghị cử tri.

d) Đối với cử tri

Đề nghị cử tri giám sát tình hình thực hiện các chính sách tại địa phương, phối hợp với Đoàn Đại biểu Quốc hội địa phương để phản ánh, kiến nghị những nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương, tránh việc kiến nghị với các Bộ, ngành về nội dung thuộc thẩm quyền của địa phương.

Trên đây là báo cáo của Chính phủ về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 11, Quốc hội Khóa XIV thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Dân nguyện thuộc UBTVQH;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội (Vụ Dân nguyện);
- VPCP: BTCN, các PCN, TGD Công TTĐT,
Các Vụ: TH, PL, KTTH, CN, NN, KGVX,
NC, V.I, Cục KSTT;
- Lưu: VT, QHĐP (3) **TĐT 43**

TM. CHÍNH PHỦ
TU. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ



Trần Văn Sơn

Trần Văn Sơn

19.	Thanh tra Chính phủ	03	03	0	0	0	0	0	0	0	0	03
20.	Văn phòng Chính phủ	02	02	0	0	0	0	0	0	0	0	02
	Tổng số	127	127	03	01	01	05	04	05	02	11	111



Phụ lục số II

**KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
TÒN ĐỘNG QUA CÁC KỲ HỌP**

Kèm theo Văn bản số 319/BC-CP ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ)

	Bộ, Cơ quan	Tổng số kiến nghị	Tổng số kiến nghị đã trả lời	Số kiến nghị đã giải quyết				Số kiến nghị đã trả lời đang nghiên cứu giải quyết				Số kiến nghị giải trình, cung cấp thông tin
				Ban hành văn bản	Thanh tra kiểm tra	Tổ chức thực hiện	Tổng số	Đã trình ban hành	Có lộ trình	Không có lộ trình	Tổng số	
1.	Bộ Công an	20	20	06	0	0	06	03	0	06	09	05
2.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	01	01	0	0	0	0	0	0	01	01	0
3.	Bộ Nông nghiệp & PTNT	03	03	00	0	0	0	02	0	01	03	0
4.	Bộ Nội vụ	05	05	0	0	02	02	0	0	0	0	03
5.	Bộ Tài chính	01	01	0	0	0	0	0	0	01	01	0
6.	Bộ Xây dựng	01	01	01	0	0	01	0	0	0	0	0
7.	Bộ Y tế	05	05	02	0	0	02	03	0	0	03	0
8.	Thanh tra Chính phủ	03	03	0	0	0	0	01	0	0	01	02
9.	Ủy ban Dân tộc	01	01	0	0	0	0	0	0	0	0	01
10.	Tổng số	40	40				11				18	11

Ghi chú: 02 câu của cử tri tỉnh Hà Nam (kỳ 7) trùng nội dung, nên tổng số là 40 kiến nghị.